

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HSST
Ngày: 22-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh An.

Ông Đặng Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc: Ông Nguyễn Hồng Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST - HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Hậu N**, sinh năm: 2000.

Nơi thường trú: C16/33 **Ấp C, xã H, huyện B, Tp .**; Nghề nghiệp: sửa xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lê Phúc H** và bà **Huỳnh Thị Ngọc N1**; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ **Nguyễn Thành L**, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Cư trú: A15/35C **Ấp A, xã Q, huyện B, Tp .**

2/ **Huỳnh Thị Ngọc N1**, sinh năm: 1979 (có mặt).

Cư trú: C16/33 **Ấp C, xã H, huyện B, Tp .**

Người chứng kiến:

1/ **Trần Thanh T**, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Cư trú: **ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.**

2/ **Huỳnh Anh T1**, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Cư trú: **ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 00 phút, ngày 16/10/2023, Lực lượng **Công an xã L, huyện C** tuần tra trên tuyến đường ĐH14 thuộc **ấp T, xã L, huyện C**, phát hiện **Huỳnh Hậu N** đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vario màu xanh đen, biển số: 59H1-960.66, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, lúc này **N** ném 01 (một) gói nylon màu đen có rãnh khếp bên trong có chứa ma túy đang cầm trên tay xuống đường. Qua kiểm tra, Công an phát hiện bên trong gói nylon đen có 01 (một) gói nylon màu trắng có rãnh khếp màu xanh dương, bên trong có 04 (bốn) viên nén màu hồng xám nghi là chất ma túy và 01 (một) gói nylon màu trắng có rãnh khếp viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy. **Công an xã L** đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **N** khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 16/10/2023, **N** điều khiển xe mô tô, biển số: 59H1-960.66 đến khu vực **quán M** thuộc **xã Q, huyện B, Tp .** và liên hệ bằng điện thoại di động thông qua ứng dụng Messenger với đối tượng **Nguyễn Thành L** để mua 04 (bốn) viên MDMA màu hồng xám giá 1.000.000 đ (một triệu đồng) và nửa hộp Khây (Ketamine) với giá 2.000.000 đ (hai triệu đồng). Sau khi mua ma túy, **N** cầm gói ma túy trên tay phải rồi điều khiển xe về nhà thì bị Công an phát hiện.

Tại Kết luận giám định số: 6620/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phân Viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 04 (bốn) viên nén màu hồng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng là 1,5381 gam; Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng là 1,8560 gam.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSCG ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hai bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Huỳnh Hậu N** 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật được giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng còn lại sau giám định: 1,7855 gam được niêm phong trong bì thư ký hiệu 6620/02-C09B và 01 (một) túi nylon màu đen, rãnh khế; tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, loại 11 Pro, màu trắng và hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0705130840.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Vario màu Xanh Đen, biển số: 59H1-960.66, là tài sản hợp pháp của bà **Huỳnh Thị Ngọc N1**, nên Cơ quan CSĐT **Công an huyện C** đã trả lại cho bà **N1**.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng nhìn nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện C**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện C**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 16/10/2023, bị cáo **N** khiển xe mô tô hiệu nhãn hiệu Honda, loại Vario màu Xanh Đen, biển số: 59H1-960.66 đến khu vực **quán M** thuộc **xã Q, huyện B, Tp .**, dùng điện thoại di động liên lạc với **Nguyễn Thành L** (theo lời khai của bị cáo) để mua 04 (bốn) viên MDMA và nửa hộp Ketamine, với tổng số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), rồi điều khiển xe về nhà thì bị **Công an xã L** bắt quả tang cùng tang vật. Theo Kết luận giám định số 6620/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phân Viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh: 04 (bốn) viên nén màu hồng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng là 1,5381 gam; Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng là 1,8560 gam. Ma túy bị cáo tàng trữ gồm 02 chất là: loại MDMA và Ketamine, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất

con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Nguyễn Thành L, bị cáo N khai là người bán ma túy cho N, nhưng qua điều tra thể hiện tại biên bản đối chất ngày 26/12/2023 (Bút lục số 56-57) không đủ cơ sở xác định L có hành vi bán ma túy cho bị cáo, nên Cơ quan CSĐT huyện C không xem xét xử lý.

[8] Về tang vật thu giữ: căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, để xử lý như sau: Đối với mẫu vật được giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng còn lại sau giám định: 1,7855 gam được niêm phong trong bì thư ký hiệu 6620/02-C09B và 01 (một) túi nylon màu đen, rãnh khép, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0705130840 của bị cáo, không liên quan đến vụ án, tại phiên tòa bị cáo yêu cầu nhận lại, nên hoàn trả cho bị cáo. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, loại 11 Pro, màu trắng của bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy (thông qua ứng dụng Messenger), nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario màu Xanh Đen, biển số: 59H1-960.66, là tài sản của bà Huỳnh Thị Ngọc N1 (mẹ bị cáo) cho bị cáo N mượn sử dụng làm phương tiện đi lại, việc bị cáo N sử dụng xe mô tô đi mua ma túy bà N1 không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại cho bà N1, là phù hợp.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Hậu N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Huỳnh Hậu N** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/10/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/02/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật được giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng còn lại sau giám định: 1,7855 gam được niêm phong trong bì thư ký hiệu 6620/02-C09B và 01 (một) túi nylon màu đen, rãnh khếp.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, loại 11 Pro, màu trắng.

Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0705130840.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSCG, ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VK SND huyện Cần Giuộc;
- CA huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH LONG AN

Cần Giuộc, ngày 22 tháng 02 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 22 tháng 02 năm 2024.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh An.

Ông Đặng Văn Vững.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST-HS, ngày 22/01/2024 đối với bị cáo: Huỳnh Hậu Nghĩa.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Bị cáo Huỳnh Hậu Nghĩa phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Huỳnh Hậu Nghĩa 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/10/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/02/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật được giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng còn lại sau giám định: 1,7855 gam được niêm phong trong bì thư ký hiệu 6620/02-C09B và 01 (một) túi nylon màu đen, rãnh khế

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, loại 11 Pro, màu trắng.

Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mạng số 0705130840.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSCG, ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ

NGUYỄN THANH AN – ĐẶNG VĂN VỮNG

NGUYỄN ĐỨC BẢO